

## BẢN CHI TIẾT SẢN PHẨM

# SikaPlast®-319 T

### PHỤ GIA SIÊU DẸO VÀ CHẬM ĐÔNG KẾT GỐC PCE CHO BÊ TÔNG

#### MÔ TẢ

SikaPlast®-319 T là phụ gia siêu dẻo trên cơ sở phối trộn của PCE polyme thế hệ thứ 3 để sản xuất bê tông mềm, xốp dễ thi công.

SikaPlast®-319 T phù hợp với tiêu chuẩn ASTM C494 Loại D & G.

SikaPlast®-319 T phù hợp với Loại G khi dùng liều lượng 0.8-1.0% tùy loại xi măng sử dụng.

#### ỨNG DỤNG

SikaPlast®-319 T chủ yếu thích hợp trong sản xuất bê tông cho nhà máy bê tông trộn sẵn và trạm trộn tại công trường.

SikaPlast®-319 T có thể sử dụng cho các loại bê tông sau đây:

- Bê tông cọc nhồi
- Tường chắn và cọc barrette
- Sàn mặt đất và bê tông cốt thép
- Cột và tường

#### ĐẶC TÍNH/ ƯU ĐIỂM

SikaPlast®-319 T kết hợp các kiểu tác động khác nhau. Bằng cách hấp thụ trên bề mặt các hạt mịn và giữ chúng tách rời trong quá trình thủy hóa, SikaPlast®-319 T tác động lên các đặc tính sau đây của bê tông:

- Cải thiện pha vữa khi sử dụng cát thô
- Duy trì độ sụt lâu và độ giảm nước cao
- Độ chảy cao (giảm đáng kể công tác đổ và đầm)
- Thúc đẩy sự phát triển cường độ sớm nhanh hơn
- Tính công tác có thể duy trì đến 3-5 giờ (tùy theo liều lượng, loại xi măng, nhiệt độ xung quanh)
- Cải thiện khả năng kháng từ biến và co ngót
- Khi dùng liều cao, SikaPlast®-319 T có thể kéo dài thời gian thi công

#### THÔNG TIN SẢN PHẨM

Gốc hoá học	Hỗn hợp của Polycarboxylate cải tiến hệ nước
Đóng gói	200/1000 lít
Hạn sử dụng	12 tháng nếu lưu trữ đúng cách trong bao bì nguyên chưa mở
Điều kiện lưu trữ	Lưu trữ trong điều kiện khô ráo, bảo vệ tránh ánh sáng mặt trời trực tiếp ở khoảng nhiệt độ +5°C đến +30°C
Ngoại quan / Màu sắc	Chất lỏng màu nâu
Khối lượng thể tích	1.050 – 1.090 kg/L (ở 20°C)

#### THÔNG SỐ KỸ THUẬT

##### Hướng dẫn đổ bê tông

**Đổ bê tông:** Nhờ sử dụng SikaPlast®-319 T có thể sản xuất bê tông chất lượng cao nhất, tuy nhiên các quy trình của công nghệ bê tông như trộn, đổ, đầm rung và bảo dưỡng phải được tuân thủ và áp dụng.

**Bảo dưỡng:** Các biện pháp bảo dưỡng bê tông hiệu quả cần phải được thực hiện.

## THÔNG TIN THI CÔNG

<b>Liều dùng khuyến nghị</b>	0.5 – 2.0 lít theo 100 kg xi măng/chất kết dính. Liều lượng điển hình 0.8 – 1.2 lít/ 100 kg xi măng/chất kết dính.
<b>Sự tương thích</b>	SikaPlast®-319 T có thể dùng kết hợp với tất cả các sản phẩm Sikament, Sika® Aer, Sika® Pump, Sikacrete® PP1, nhưng phải thêm vào hỗn hợp bê tông một cách riêng rẽ và không được trộn chung chúng với nhau trước khi cho vào. SikaPlast®-319 T tương thích với tất cả các loại xi măng Portland.

## THÔNG TIN CƠ BẢN CỦA SẢN PHẨM

Tất cả thông số kỹ thuật trong tài liệu này đều dựa trên kết quả ở phòng thí nghiệm. Các dữ liệu đo thực tế có thể khác tùy theo trường hợp cụ thể.

### CHÚ Ý QUAN TRỌNG

Dùng quá liều lượng sẽ dẫn đến tính thi công và thời gian đông kết của bê tông kéo dài; tuy nhiên với điều kiện bảo dưỡng đầy đủ, cường độ cuối cùng và các đặc tính của bê tông sẽ không bị ảnh hưởng.

Các thiết bị định lượng chính xác có thể được cung cấp bởi Công ty Sika Hữu Hạn Việt Nam.

Cần sử dụng máy trộn bê tông thích hợp và không được trộn bằng tay.

Đề nghị tiến hành trộn thử nghiệm để chọn tỉ lệ liều lượng chính xác đáp ứng cho từng yêu cầu cụ thể. Vui lòng liên hệ bộ phận kỹ thuật Sika để được hướng dẫn thêm.

### SINH THÁI HỌC, SỨC KHOẺ VÀ AN TOÀN

Để biết thông tin và được tư vấn về an toàn sử dụng, lưu trữ và thải bỏ sản phẩm thuộc nhóm hóa chất, người sử dụng nên tham khảo Tài Liệu An Toàn Sản Phẩm mới nhất (sẵn sàng khi có yêu cầu) về lý tính, sinh thái, tính độc hại và tài liệu an toàn liên quan khác.

### HƯỚNG DẪN THI CÔNG

#### ĐỊNH LƯỢNG

SikaPlast®-319 T có thể pha vào nước đã được định lượng cho bê tông trước khi cho vào hỗn hợp bê tông khô hoặc cho riêng phụ gia vào hỗn hợp bê tông ướt. Để đạt hiệu quả phân tán của phụ gia, chúng tôi đề nghị thời gian trộn tối thiểu là 60 giây.

Khi thêm phần nước còn lại của mẻ trộn để điều chỉnh độ dẻo của bê tông thì nên thực hiện tối thiểu sau 2/3 thời gian trộn hỗn hợp ướt để tránh nước dư trong bê tông.

### GIỚI HẠN ĐỊA PHƯƠNG

Lưu ý rằng tùy theo kết quả yêu cầu từng địa phương riêng biệt mà tính năng sản phẩm có thể thay đổi từ nước này sang nước khác. Vui lòng xem tài liệu kỹ thuật sản phẩm địa phương để biết mô tả chính xác về khu vực thi công.

### LƯU Ý PHÁP LÝ

Các thông tin, và đặc biệt, những hướng dẫn liên quan đến việc thi công và sử dụng cuối cùng của các sản phẩm Sika, được cung cấp với thiện chí của chúng tôi dựa trên kiến thức và kinh nghiệm hiện tại của Sika về sản phẩm trong điều kiện được lưu trữ đúng cách, sử dụng và thi công trong điều kiện bình thường theo hướng dẫn của Sika. Trong ứng dụng thực tế, chúng tôi không bảo đảm sản phẩm sẽ phù hợp với một mục đích cụ thể nào đó nếu có sự khác biệt về vật tư, cốt liệu và điều kiện thực tế của công trường, cũng như không có một ràng buộc pháp lý nào đối với chúng tôi ngụ ý từ các thông tin này hoặc từ một hướng dẫn bằng văn bản, hay từ bất cứ một sự tư vấn nào. Người sử dụng sản phẩm này phải thí nghiệm xem sản phẩm có phù hợp với mục đích thi công họ mong muốn không. Sika có quyền thay đổi đặc tính của sản phẩm mình. Quyền sở hữu của bên thứ ba phải được chú ý. Mọi đơn đặt hàng chỉ được chấp nhận dựa trên Bảng Điều Kiện Bán Hàng hiện hành của chúng tôi. Người sử dụng phải luôn tham khảo Tài Liệu Kỹ Thuật mới nhất của sản phẩm. Chúng tôi sẽ cung cấp các tài liệu này theo yêu cầu.

#### Công ty Sika Hữu Hạn Việt Nam

Khu Công Nghiệp Nhơn Trạch 1  
Huyện Nhơn Trạch, Đồng Nai, Việt Nam  
Tel: (84-251) 3560 700  
Fax: (84-251) 3560 699  
sikavietnam@vn.sika.com  
vnm.sika.com



#### Bản chi tiết sản phẩm

SikaPlast®-319 T  
Tháng Năm 2022, Hiệu đính lần 01.01  
021301011000004501

SikaPlast-319T-vi-VN-(05-2022)-1-1.pdf

